

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 131/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị Cẩm V – Sinh năm 1996

Địa chỉ: SN 53/19 phố Q, phường N, Tp T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Hoàng Văn T – Sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm V và anh Hoàng Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện vào năm 2016, đăng ký kết hôn theo quy định tại UBND phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống hòa thuận đến cuối năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, quan điểm, cách sống luôn trái ngược nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, xô xát dẫn đến không khí trong gia đình luôn nặng nề, căng thẳng. Gia đình hai bên cũng nhiều lần khuyên bảo, nhưng mâu thuẫn vợ chồng không cải thiện được mà ngày càng trầm trọng hơn. Kể từ năm 2018 vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay anh, chị xét thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của anh T chị V.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm V và anh Hoàng Văn T thống nhất vợ chồng có một con chung là cháu Hoàng Duy H – sinh ngày 13/9/2016. Hai bên thỏa thuận chị V trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, anh T không phải cấp dưỡng tiền

nuôi con chung. Việc thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh, chị là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình nên công nhận.

[3] Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về Lệ phí: Hai bên thỏa thuận chị Nguyễn Thị Cẩm V chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cẩm V và anh Hoàng Văn T.

- Về con chung: Cháu Hoàng Duy H – sinh ngày 13/9/2016 là con chung của chị Nguyễn Thị Cẩm V và anh Hoàng Văn T. Chị V trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Hoàng Văn T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Cẩm V phải nộp 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị đã nộp theo biên lai thu số 0001636 ngày 19/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự T, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTP;
- Chi cục THADS Tp T
- UBND P. N, Tp T, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Thị Quỳnh